TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **119**/2026/HS-ST
Ngày: 21-7-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Đình Thanh**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trần Luân**
Bà **Trần Thị Cúc**
- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Anh**
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Khánh Hòa tham gia phiên toà: Ông **Lê Hồng Đ** – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 83/2026/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2026/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2026; Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 29/2026/TB-TA ngày 13 tháng 7 năm 2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tấn T**; sinh ngày 15 tháng 4 năm 1981 tại K H; Nơi cư trú: Thôn 2 (nay là thôn 1), xã V, tỉnh K; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C (chết) và bà Trần Thị N; sinh năm 1955; Vợ: Võ Lữ Tú N1 (chết) và con Nguyễn Võ Nhật A, sinh năm 2016; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 18/4/2025, Công an thị trấn V1, huyện V2 (nay là Công an xã V) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 12/QĐ-XPHC về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy" (Chưa nộp tiền phạt)*; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/8/2025, tại Phân trại tạm giam N3 – Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh K, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tấn T là người không có việc làm ổn định, để có tiền mua ma túy đáp nhu cầu sử dụng của bản thân, T đã nảy sinh ý định mua bán trái phép chất ma túy cho người khác nhằm kiếm lời. Thực hiện ý định này, chiều ngày 18 tháng 8 năm 2025, T đi xe buýt từ xã V đến khu vực Công viên đường 2 tháng 4 thuộc phường B, tỉnh K. Tại đây, T gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua ma túy loại Heroine với số tiền 500.000 đồng, người này đồng ý giao 01 túi ni lông chứa 05 tép ma túy rồi nhận từ T số tiền 500.000 đồng. Có được ma túy, T mang về nhà, lấy 01 tép ma túy sử dụng và giữ lại 04 tép để bán cho người khác.

Sáng ngày 21/8/2025, T mang 04 tép ma túy đến khu đất trống thuộc thôn 4, xã V, tỉnh K, để bán cho những người khác cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: khoảng 06 giờ, Nguyễn Minh Đ đến gặp T hỏi mua 01 tép ma túy Heroine với giá 200.000 đồng, T đồng ý. Thực hiện giao dịch, Đ đưa cho T 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng thì T đưa cho Đ 01 tép ma túy Heroine rồi Đ cầm tép ma tuý bỏ đi.

Lần thứ hai: khoảng 07 giờ, Trần Huỳnh Thanh T1 đến gặp T hỏi mua 01 tép ma túy Heroine với giá 200.000 đồng, T đồng ý. Thực hiện giao dịch, T1 đưa cho T 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng thì T đưa cho T1 01 tép ma túy Heroine. Có được ma tuý, T1 cầm đến khu vực gần đó sử dụng cá nhân hết.

Lần thứ ba: khoảng 07 giờ 40 phút, Nguyễn Minh Đ quay lại gặp T hỏi mua 01 tép ma túy Heroine với giá 200.000 đồng, T đồng ý. Thực hiện giao dịch, Đ đưa cho T 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng thì T đưa cho Đ 01 tép ma túy Heroine. Ngay lúc này, Công an xã V, tỉnh K trong lúc kiểm tra phát hiện sự việc nên thu giữ trên tay Đ 01 tép ma túy Heroine (niêm phong ký hiệu B), tiến hành kiểm tra trên người T phát hiện và thu giữ 01 tép ma túy Heroine (niêm phong ký hiệu A) và số tiền 600.000 đồng có được từ việc bán ma tuý. Sau đó, Công an xã V lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa những người liên quan cùng tang vật về trụ sở làm việc; thu mẫu nước tiểu của Đ (niêm phong ký hiệu A1).

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể xác định: Nguyễn Tấn T và Nguyễn Minh Đ dương tính chất ma túy loại MET, MOP; Trần Huỳnh Thanh T1 dương tính chất ma túy loại KET, THC, MOP.

Tại bản Kết luận giám định số 446/2025/KL-KTHS ngày 27 tháng 8 năm 2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh K kết luận: chất bột màu trắng mẫu ký hiệu A có khối lượng 0,0407 gam và chất bột màu trắng mẫu ký hiệu B có khối lượng 0,0172 gam, đều là ma túy, loại Heroine (heroin).

Tại bản Kết luận giám định số 447/2025/KL-KTHS ngày 31 tháng 8 năm 2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh K kết luận: không tìm thấy chất ma tuý hay chất chuyển hoá của chất ma tuý trong nước tiểu của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định.

Theo Cáo trạng số 103/CT-VKSKH-KV4 ngày 24/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Tấn T về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Khánh Hòa đề nghị:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù;

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Tấn T. Bởi vì nghề nghiệp của bị cáo là lao động tự do nên không có thu nhập ổn định;

- Vật chứng vụ án:

+ Các tép ma tuý đã thu giữ của Nguyễn Tấn T và Nguyễn Minh Đ được sử dụng hết trong quá trình giám định nên đề nghị không xem xét;

+ Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ số tiền 600.000 đồng đã nộp vào T khoản số 39490904240300000 của Phòng Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an tỉnh Khánh

Hoà theo Phiếu hạch toán nộp tiền mặt số 6701 ngày 16/3/2026 tại Ngân hàng TMCP Đ1 - Chi nhánh N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, kết luận hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tấn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Khánh Hòa đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các người làm chứng, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được xét hỏi tại phiên tòa.

[2.2]. Bị cáo Nguyễn Tấn T là người không có việc làm ổn định, để có tiền mua ma tuý sử dụng cho bản thân, bị cáo đã nảy sinh ý định mua bán trái phép chất ma túy cho người khác nhằm kiếm lời. Ngày 18 tháng 8 năm 2025, T đi xe buýt từ xã V đến khu vực Công viên đường 2 tháng 4 thuộc phường B, tỉnh K để mua ma túy loại Heroine với số tiền 500.000 đồng (01 túi ni lông chứa 05 tép ma túy) từ một đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch). Sau khi mua được ma tuý, bị cáo mang về nhà, lấy 01 tép sử dụng, giữ lại 04 tép và bán lại cho các đối tượng là Nguyễn Minh Đ 02 lần, Trần Huỳnh Thanh T1 01 lần. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 103/CT-VKSKH-KV4 ngày 24/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Tấn T về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.3]. Đánh giá tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý các chất biệt dược, gây mất trật tự, trị an ở địa phương. Hành vi của bị cáo cũng là nguyên nhân gây gia tăng các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng xấu đến đạo đức, thuần phong mỹ tục lâu đời của dân tộc, làm giảm sức lao động, tiêu hao của cải, vật chất cho gia đình và xã hội. Hiện nay, Nhà nước đang tuyên truyền, vận động trong nhân dân về đấu tranh phòng, chống các tệ nạn xã hội, đặc biệt với tệ nạn ma túy và xử phạt nặng đối với các hành vi liên quan đến ma túy. Do đó, đối với bị cáo cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do vậy, Hội đồng xét xử cho rằng nên xem xét và giảm nhẹ cho

bị cáo một phần hình phạt theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để bị cáo an tâm cải tạo sớm trở thành công dân tốt và có ích cho xã hội.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Do nghề nghiệp của bị cáo Nguyễn Tấn T là lao động tự do không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật;

[4]. *Về vật chứng vụ án:*

Các tép ma tuý đã thu giữ của Nguyễn Tấn T và Nguyễn Minh Đ được sử dụng hết trong quá trình giám định nên đề nghị không xem xét.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ số tiền 600.000 đồng đã nộp vào T khoản số 39490904240300000 của Phòng Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an tỉnh K theo Phiếu hạch toán nộp tiền mặt số 6701 ngày 16/3/2026 tại Ngân hàng TMCP Đ1 - Chi nhánh N.

[5]. *Về án phí:* Bị cáo Nguyễn Tấn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 136, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Tấn T 08 (tám) năm** tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/8/2025.

2. *Về vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu sung quỹ số tiền 600.000 đồng đã nộp vào T khoản số 39490904240300000 của Phòng Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an tỉnh Khánh Hoà theo Phiếu hạch toán nộp tiền mặt số 6701 ngày 16/3/2026 tại Ngân hàng TMCP Đ1 - Chi nhánh N.

3. *Về án phí*: Bị cáo Nguyễn Tấn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh K xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Khánh Hòa;
-VKSND tỉnh Khánh Hòa;
-VKSND KV 4 – Khánh Hòa;
-Phòng THADS KV 4 – Khánh Hòa;
-Công an tỉnh Khánh Hòa
(Phòng HSNV, CQ THAHS);
-Bị cáo;
-Lưu.



TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Đình Thanh